TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày: 12-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa pH1 tòa: Ông Phạm Văn Thung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Bình;

Ông Đỗ Việt Hùng.

- Thư ký pH1 tòa: Bà Phạm Thị H Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia pH1 toà: Bà Quách Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2019/TLHS-ST ngày 20 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; nơi sinh: xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 1, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Chiến, sinh năm 1958 và con bà Lâm Thị Len, sinh năm 1962; có cH là Trần Văn Cửu, sinh năm 1975 và 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 08-01-2019 đến ngày 14-01-2019 thì chuyển tạm giam cho đến nay. (Có mặt)

- Người bào chữa: Bà Đặng Thị Anh Thư- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nam Định. (Có mặt)

- Người chứng kiến: Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1964; nơi cư trú: Xóm 15, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại pH1 tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 08-01-2019, Nguyễn Thị H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 78H4- 1824 đến xóm 6, xã Hải Thanh, huyện Hải Hậu gặp và mua của một người đàn ông không rõ địa chỉ 02 gói ma túy đá với giá 400.000đ. H cầm 02 gói ma túy trên tay và điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực xóm 15, xã Hải Hưng, huyện Hải Hậu thì bị tổ công tác Công an huyện Hải Hậu phát hiện, bắt quả tang. Qua trình kiểm tra, H thả 02 gói ni lông màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng trên tay của mình xuống mặt đường nơi H đang đứng. Tổ công tác tiến hành thu giữ, niêm phong ký hiệu M. H khai nhận đó là 02 gói ma túy đá H vừa mua để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ của H 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 78H4- 1824; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và số tiền 227.000đ.

Tại bản kết luận giám định số 41/GĐKTHS ngày 09-01-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 02 gói ni lông màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu M là 0,299gam.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKSHH ngày 20-3-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại pH1 tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hình vi như nội dung vụ án đã nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyên Hải Hậu giữ quyền công tố tại pH1 toà giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08-01-2019 và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án đã thu giữ trong quá trình điều tra, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Việc truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu là đúng người, đúng tội. Tuy nH1, xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thuộc hộ cận nghèo, trong quá trình điều tra và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 BLHS. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình

phạt cho bị cáo để bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất theo mức hình phạt đề nghị của Kiểm sát viên.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại pH1 tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại pH1 tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thị H tại pH1 toà được chứng minh bằng biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, bằng lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

[3] Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 08-01-2019, tại khu vực xóm 15, xã Hải Hưng, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, tổ công tác của Công an huyện Hải Hậu phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thị H đang cất giấu trái phép 02 gói Methamphetamine có khối lượng 0,299gam để sử dụng. Hành vi nêu trên của Nguyễn Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" mà tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố là có căn cứ.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Ma tuý đã và đang gây tác hại xấu cho sức khoẻ của người sử dụng; làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, làm khánh kiệt về kinh tế, phá hoại hạnh phúc gia đình và chính ma tuý là nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm và làm lan truyền nhiều loại bệnh dịch nguy hiểm. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Thị H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại pH1 tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn, hối lỗi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Chiến được tặng kỷ niệm chương chiến sỹ Trường Sơn- đường Hồ Chí Minh, đồng thời gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc hộ cận nghèo được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ những phân tích trên đây, Hội đồng xét xử có thể xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại pH1 toà hôm nay là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có nghề nghiệp nhưng không có thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số methamphetamine Cơ quan điều tra đã thu giữ trong vụ án là vật cấm lưu hành xét cần tịch thu tiêu huỷ. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và số tiền 227.000đ đã thu giữ, qua xác minh xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với pháp luật.

[8] Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 78H4- 1824 mà bị cáo dùng làm phượng tiện đi mua methamphetamine về sử dụng: Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận đây là xe bị cáo mua của người không quen biết, không có đăng ký xe. Sau khi trưng cầu giám định truy nguyên số khung, số máy của chiếc xe thì thấy phần kim loại đóng số khung đã bị cắt bỏ; số máy đã bị tẩy xóa nên không xác định được số khung, số máy nguyên thủy nơi sản xuất. Đồng thời, tra cứu tại Phòng PC08 Công an tỉnh Nam Định thì biển kiểm soát 78H4-1824 không phải cấp cho xe Yamaha Sirius. Do đó, cơ quan điều tra tách hồ sơ xử lý sau là phù hợp.

[9] Đối với người đàn ông bán methamphetamine cho H ở khu vực xóm 6, xã Hải Thanh, huyện Hải Hậu, do H không biết họ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08-01-2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 41/GĐKTHS ngày 09-01-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã cũ và số tiền 227.000đ (hai trăm hai mươi bảy nghìn đồng)

(Các vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu ngày 26-03-2019 và biên lai thu tiền số AA/2012/07628 ngày 26-3-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PH1 TÒA**

Đỗ Việt Hùng **Bùi Văn Bình** **Phạm Văn Thung**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PH1 TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh + Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Công an Huyện;
- Sở Tư pháp;
- THAHS;
- UBND xã Hải Hà;
- Lưu văn phòng.

Phạm Văn Thung